

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã Kon Braih

Căn cứ Kế hoạch số 1434/KH-SGDĐT ngày 23/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về Triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo năm học 2026 – 2027.

Ủy ban nhân dân xã Kon Braih ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác chuyển đổi số tại 06 cơ sở giáo dục trên địa bàn xã sau sắp xếp, sáp nhập (02 Trường Mầm non, 02 Trường Tiểu học, 02 Trường Trung học cơ sở); gắn chuyển đổi số với đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng dạy học và cải cách thủ tục hành chính.

Chuẩn hóa và làm sạch toàn diện hệ thống dữ liệu giáo dục bảo đảm nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; phục vụ công tác quản lý của chính quyền cấp xã và kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

Khai thác hiệu quả hạ tầng số, các nền tảng số dùng chung; từng bước đưa nội dung giáo dục Trí tuệ nhân tạo (AI) vào trường học bảo đảm an toàn, có trách nhiệm, phù hợp với đặc điểm địa bàn miền núi có nhiều điểm trường lẻ.

2. Yêu cầu

Thực hiện nghiêm nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; bảo đảm tính khả thi, không hình thức, dàn trải.

Thực hiện triệt để nguyên tắc “dữ liệu cập nhật một lần, sử dụng nhiều lần”; tuyệt đối không yêu cầu các trường hoặc giáo viên báo cáo lại thông tin, số liệu đã có sẵn trên hệ thống cơ sở dữ liệu.

Lấy học sinh và giáo viên làm trung tâm; ưu tiên nguồn lực hỗ trợ hạ tầng mạng, thiết bị cho các phân hiệu, điểm trường lẻ, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

II. CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026 - 2027

100% cơ sở giáo dục hoàn thành rà soát, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu trường lớp, đội ngũ, học sinh trên hệ thống CSDL ngành trước ngày **30/10/2026**.

100% các Trường Trung học cơ sở hoàn thành việc rà soát, số hóa và đồng bộ dữ liệu sổ gốc văn bằng, chứng chỉ của người sinh từ năm 1970 trở lại đây lên hệ thống của Bộ GD&ĐT trước ngày **30/11/2026**.

100% các trường tiểu học, trung học cơ sở thực hiện quản lý, ký duyệt học bạ số và liên thông kết quả trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

100% các Trường duy trì vận hành Trang thông tin điện tử trên tên miền con chuẩn `www.<tên đơn vị>.quangngai.edu.vn` và thực hiện đồng bộ với các phần mềm quản trị nhà trường sau sáp nhập.

100% các Trường phổ thông ban hành và thực hiện nghiêm Quy tắc sử dụng AI trong trường học; sẵn sàng hạ tầng tham gia thí điểm Nền tảng giáo dục thông minh khi có hướng dẫn.

100% các trường hoàn thành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số và mức độ ứng dụng AI theo bộ tiêu chí của Bộ GD&ĐT trước ngày **31/5/2027**.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kiện toàn tổ chức bộ máy chuyển đổi số

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả chuyển đổi số tại đơn vị.

Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực, tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành; phân công công chức chuyên trách giáo dục làm đầu mối theo dõi, tổng hợp.

Mỗi cơ sở giáo dục thành lập hoặc kiện toàn Tổ công tác chuyển đổi số do Hiệu trưởng làm Tổ trưởng, phân công giáo viên Tin học hoặc cán bộ phụ trách công nghệ thông tin làm thư ký; kết nối thường xuyên với cơ quan quản lý để kịp thời xử lý vướng mắc kỹ thuật.

Tổ chức tuyên truyền nâng cao kỹ năng số, an toàn thông tin mạng, quy tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Chuẩn hóa, làm sạch và khai thác dữ liệu giáo dục

Các Trường tập trung đối sánh dữ liệu thực tế sau sắp xếp mạng lưới Trường lớp; cập nhật thông tin định danh mới, mã số định danh cá nhân của học sinh, thông tin giáo viên, cơ sở vật chất lên hệ thống `csdl.moet.gov.vn` bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, hoàn thành trước **30/10/2026**.

Triển khai học bạ số thống nhất, bảo đảm dữ liệu học bạ được tạo lập từ dữ liệu gốc của cơ sở giáo dục, được kiểm tra, phê duyệt, ký số và đồng bộ lên cơ sở dữ liệu của Bộ GD&ĐT; từng bước hình thành hồ sơ học tập số, hồ sơ học tập suốt đời của mỗi người học.

Các Trường Trung học cơ sở thành lập tổ chuyên trách rà soát sổ gốc cấp phát bằng tốt nghiệp THCS từ năm 1970 đến nay; tiến hành làm sạch, số hóa hồ sơ và đồng bộ lên CSDL của Bộ GDĐT trước ngày **30/11/2026**.

3. Khai thác các nền tảng số dùng chung và chuẩn hóa Trang thông tin điện tử

Triển khai sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trong giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh, người dân khi thực hiện các thủ tục chuyển trường, tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.

Tiếp tục duy trì, hoàn thiện Trang thông tin điện tử của 06 Trường theo cấu trúc chuẩn tên miền www.<tên đơn vị>.quangngai.edu.vn. Tăng cường đăng tải công khai các hoạt động giáo dục, các khoản thu chi, thực đơn bán trú và thông tin chất lượng giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

Sẵn sàng các điều kiện để tham gia thí điểm Nền tảng số quốc gia quản trị GDĐT (quản trị trường học và phân tích điều hành) theo kế hoạch của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.

4. Đổi mới dạy học, kiểm tra đánh giá trên môi trường số

Khuyến khích giáo viên xây dựng bài giảng điện tử, khai thác kho học liệu số dùng chung, ngân hàng đề kiểm tra trực tuyến để hỗ trợ cho việc dạy học trên lớp; khuyến khích ứng dụng AI trong việc soạn bài giảng, tạo học liệu trực quan, mô phỏng thí nghiệm; hỗ trợ cán bộ quản lý phân tích dữ liệu, tinh gọn thủ tục hành chính.

Từng bước tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên trên máy tính tại Trường chính đối với các môn học có điều kiện.

Đối với cấp Mầm non: Không lạm dụng thiết bị điện tử đối với trẻ; ứng dụng công nghệ số chủ yếu phục vụ công tác quản lý trẻ, theo dõi biểu đồ tăng trưởng, phối hợp phụ huynh và thiết kế giáo án tương tác trực quan.

5. Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) an toàn, có trách nhiệm

Ban Giám hiệu các Trường phổ thông ban hành và phổ biến “Quy tắc sử dụng AI trong trường học”; quy định rõ các trường hợp khuyến khích sử dụng, các trường hợp hạn chế hoặc cấm sử dụng nhằm bảo đảm liên chính học thuật và bảo vệ thông tin cá nhân của học sinh.

Tổ chức triển khai nội dung giáo dục AI cốt lõi (12 tiết/lớp/năm học) theo Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT và Công văn 4206/SGDĐT-GDTrH; ưu tiên sử dụng các phần mềm mã nguồn mở, nền tảng trực quan miễn phí; có phương án học tập phù hợp, không phân biệt đối xử đối với học sinh tại các điểm trường lẻ khó khăn.

6. Tăng cường hạ tầng số, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân

Rà soát hiện trạng mạng và thiết bị tại các điểm trường xa trung tâm; phối hợp với các nhà mạng viễn thông nâng cấp băng thông Internet cáp quang, bổ sung bộ phát sóng Wi-Fi phục vụ quản lý và giảng dạy.

Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; quản lý chặt chẽ tài khoản quản trị, phân quyền đúng chức năng nhiệm vụ, đổi mật khẩu định kỳ; tuyệt đối không dùng chung tài khoản hoặc chia sẻ mật khẩu tùy tiện.

Kiểm soát chặt chẽ việc thu thập, lưu trữ thông tin cá nhân của học sinh và phụ huynh; thực hiện sao lưu định kỳ cơ sở dữ liệu để phòng ngừa sự cố.

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì / Phụ trách	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm / Kết quả
1	Ban hành Kế hoạch CDS năm học 2026 - 2027 cấp xã và cấp trường	UBND xã; Hiệu trưởng 06 trường	Phòng VH-XH; Tổ CNTT các trường	Trước 01/10/2026	Kế hoạch được phê duyệt và gửi Sở GD&ĐT
2	Kiện toàn đầu mối phụ trách công nghệ, dữ liệu tại UBND xã và các trường	UBND xã; Hiệu trưởng 06 trường	Phòng VH-XH	Tháng 9/2026	Quyết định/Danh sách phân công đầu mối công nghệ, dữ liệu
3	Rà soát, làm sạch và đồng bộ CSDL trường lớp, học sinh, giáo viên năm học mới	06 trường MN, TH, THCS	Phòng VH-XH; Công an xã	Trước 30/10/2026	Dữ liệu CSDL ngành đạt chuẩn “đúng, đủ, sạch, sống”
4	Rà soát, số hóa hồ sơ sổ gốc văn bằng tốt nghiệp THCS từ năm 1970 đến nay	02 trường THCS trên địa bàn	Phòng VH-XH	Trước 30/11/2026	100% dữ liệu sổ gốc VBCC được số hóa, đồng bộ lên Bộ GD&ĐT
5	Triển khai tạo lập, quản lý và ký sổ học bạ số năm học 2026 - 2027	Các trường Tiểu học, THCS	Phòng VH-XH	Theo tiến độ năm học	Hồ sơ học bạ số được phê duyệt, lưu trữ điện tử đúng quy chuẩn
6	Ban hành Quy tắc sử dụng AI trong trường học; chuẩn bị thí điểm Nền tảng GD thông minh	Các trường Tiểu học, THCS	Ban đại diện CMHS; Tổ chuyên môn;	Học kỳ I/2026	Văn bản Quy tắc sử dụng AI được ban hành và phổ biến
7	Nâng cấp đường truyền Internet và sửa chữa máy tính tại các phân hiệu lẻ khó khăn	UBND xã; Các trường học	Nhà cung cấp dịch vụ; Phòng Tài chính, Công thương xã	Quý IV/2026	100% điểm trường lẻ có mạng cáp quang và thiết bị hoạt động ổn định

8	Tuyên truyền kỹ năng số, an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân	Phòng VH-XH; Ban Giám hiệu các trường	Công an xã; Đoàn Thanh niên	Thường xuyên trong năm học	Các buổi sinh hoạt chuyên đề, tài liệu hướng dẫn an toàn số
9	Sơ kết Học kỳ I về công tác chuyển đổi số trong giáo dục	Phòng VH-XH; 06 trường học	Các bộ phận liên quan	Tháng 01/2027	Báo cáo sơ kết HKI về kết quả CDS
10	Tự đánh giá mức độ CDS và mức độ ứng dụng AI tại các cơ sở giáo dục	06 trường MN, TH, THCS	Phòng VH-XH	Trước 31/5/2027	Hồ sơ, kết quả tự đánh giá theo quy định.
11	Tổng kết, đánh giá mức độ CDS toàn xã và báo cáo Sở GD&ĐT	UBND xã (Phòng VH-XH)	06 trường học trên địa bàn	Trước 05/6/2027	Báo cáo tổng kết CDS giáo dục xã Kon Braih năm học 2026 - 2027

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục được bố trí từ nguồn dự toán chi sự nghiệp giáo dục trong ngân sách nhà nước được giao hàng năm của xã; nguồn kinh phí chi thường xuyên của các cơ sở giáo dục theo phân cấp.

2. Lồng ghép từ nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia (phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi; xây dựng nông thôn mới).

3. Huy động nguồn tài trợ, xã hội hóa hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp viễn thông để hỗ trợ thiết bị máy tính, dịch vụ Internet cho các điểm trường còn nhiều khó khăn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các trường học triển khai đầy đủ các nội dung trong Kế hoạch này.

Theo dõi các mốc thời hạn cấp bách (làm sạch dữ liệu ngày 30/10/2026, số hóa VBCC ngày 30/11/2026); kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc để tham mưu UBND xã xử lý hoặc báo cáo Sở GD&ĐT hướng dẫn tháo gỡ.

Chủ trì phối hợp thẩm định kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của các nhà trường; xây dựng Báo cáo kết quả chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 của xã trình UBND xã phê duyệt gửi Sở GD&ĐT trước ngày **05/6/2027**.

2. Phòng Tài chính, Công thương

Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí đối ứng từ ngân sách xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác nhằm bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin cho các trường học, ưu tiên các hạng mục cấp thiết tại phân hiệu lẻ.

Hướng dẫn các trường lập dự toán, thanh quyết toán các khoản chi phục vụ chuyển đổi số (thuê bao đường truyền, mua sắm, sửa chữa thiết bị, bản quyền phần mềm) đúng chế độ kế toán hiện hành.

3. Công an xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các Trường học rà soát, đối chiếu, làm sạch thông tin định danh cá nhân của người học và giáo viên với CSDL quốc gia về dân cư.

Tuyên truyền, tập huấn công tác phòng chống tội phạm công nghệ cao, bảo đảm an ninh mạng và an toàn dữ liệu học sinh trong nhà trường.

4. Các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn

Căn cứ Kế hoạch này, khẩn trương xây dựng và ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 của nhà trường theo nguyên tắc “6 rõ”, hoàn thành trước ngày **05/10/2026**.

Triển khai quyết liệt việc làm sạch dữ liệu, hoàn thiện học bạ số, số hóa văn bằng chứng chỉ lịch sử và ban hành quy tắc AI theo đúng tiến độ.

Quản lý chặt chẽ tài khoản, phân quyền quản trị hệ thống; định kỳ tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo bộ chỉ số của Bộ GD&ĐT; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất gửi về UBND xã.

Hoàn thiện các hồ sơ đề nghị đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị và cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành **trước ngày 31/5/2027**.

Trên đây là kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã Kon Braih./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT tỉnh Quảng Ngãi (báo cáo);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Phòng Tài chính, Công thương;
- Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc xã (thực hiện);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Sơn